

QUYẾT ĐỊNH

ban hành Quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo của chi bộ trong Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm;
- Căn cứ Quyết định số 89-QĐ/TW ngày 01/12/2022 của Ban Bí thư về ban hành quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng của cấp ủy tỉnh và tương đương đến cơ sở;
- Căn cứ Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo của chi bộ trong Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quy trình về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo của chi bộ do các cơ quan có thẩm quyền đã ban hành trước đó. Các chi bộ và đảng viên trong Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Vụ Địa bàn I, cơ quan UBKT Trung ương,
- Các đ/c Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các ban đảng Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy,
- Như Điều 2 (thực hiện),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lê Thị Kim Dung

QUY TRÌNH

Chi bộ kiểm tra chấp hành chủ trương, quy định của Đảng đối với đảng viên
(Kèm theo Quyết định số 801-QĐ/TU ngày 20/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập Tổ kiểm tra và xây dựng kế hoạch kiểm tra:

- Đồng chí chi ủy viên hoặc đảng viên (nơi không có chi ủy) phụ trách công tác kiểm tra, giám sát căn cứ chương trình, kế hoạch kiểm tra của chi bộ, tham mưu quyết định thành lập Tổ kiểm tra đảng viên; kế hoạch kiểm tra.

- Chi bộ họp, xem xét, quyết định thành lập Tổ kiểm tra, ban hành kế hoạch kiểm tra; bí thư chi bộ ký hoặc phân công phó bí thư chi bộ ký ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra. Tổ trưởng Tổ kiểm tra do chi bộ phân công; căn cứ tính chất, nội dung, quy mô kiểm tra để xác định số lượng thành viên cho phù hợp.

Kế hoạch kiểm tra xác định rõ về nội dung, mốc thời gian kiểm tra; thời gian làm việc, phương pháp tiến hành,... Trong đó: Mốc thời gian kiểm tra không quá 5 năm gần nhất; thời gian kiểm tra không quá 20 ngày; trường hợp cần thiết, chủ thể kiểm tra có thể quyết định gia hạn thời gian kiểm tra nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra.

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên được kiểm tra (đối tượng kiểm tra) báo cáo; xây dựng lịch làm việc của Tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong Tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ chức Hội nghị thành phần gồm: Tổ kiểm tra, đại diện chi ủy (nếu có), hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy), tổ trưởng tổ đảng nơi đảng viên đang sinh hoạt (nếu có) và đảng viên được kiểm tra để triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra. Yêu cầu đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

2. Đối tượng kiểm tra báo cáo bằng văn bản và cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua Tổ kiểm tra).

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh.

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo tự kiểm tra, hồ sơ, tài liệu nhận được; làm việc với đối tượng kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm tra, xác minh. Trong quá trình làm việc, nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, thành viên Tổ hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì Tổ trưởng báo cáo chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét, quyết

định. Những nội dung cần yêu cầu đối tượng kiểm tra bổ sung giải trình làm rõ thì trao đổi bằng văn bản.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

4. Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra với chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy).

5. Tổ kiểm tra trao đổi với đối tượng kiểm tra về kết quả kiểm tra.

6. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; xin ý kiến chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) trước khi báo cáo hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra với chi bộ.

- Chi bộ xem xét, kết luận. Trường hợp kết luận đối tượng kiểm tra có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, nếu vi phạm đã rõ và đối tượng kiểm tra tự giác kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì tiến hành ngay quy trình thi hành kỷ luật.

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra; dự thảo thông báo kết luận, trình bí thư chi bộ ký, ban hành.

3. Đại diện chi ủy chi bộ hoặc bí thư chi bộ thông báo kết luận kiểm tra đến đối tượng kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan; triển khai thực hiện quy trình thi hành kỷ luật (nếu có).

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ theo quy định.

5. Phân công theo dõi, đôn đốc, giám sát đối tượng kiểm tra thực hiện kết luận kiểm tra.

QUY TRÌNH

Chi bộ giám sát chuyên đề đối với đảng viên

(Kèm theo Quyết định số 801-QĐ/TU ngày 20/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập Tổ giám sát và xây dựng kế hoạch giám sát:

- Đồng chí chi ủy viên hoặc đảng viên (nơi không có chi ủy) phụ trách công tác kiểm tra, giám sát căn cứ chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của chi bộ, tham mưu quyết định thành lập Tổ giám sát đảng viên; kế hoạch giám sát.

- Chi bộ họp, xem xét, quyết định thành lập Tổ giám sát, kế hoạch giám sát; bí thư chi bộ ký hoặc phân công phó bí thư chi bộ ký ban hành quyết định, kế hoạch giám sát. Tổ trưởng Tổ giám sát do chi bộ phân công; căn cứ tính chất, nội dung, quy mô kiểm tra để xác định số lượng thành viên cho phù hợp.

Kế hoạch giám sát xác định rõ về nội dung, mốc thời gian giám sát; thời gian làm việc, phương pháp tiến hành... Trong đó: Mốc thời gian giám sát không quá 3 năm gần nhất; thời gian giám sát không quá 20 ngày. Trường hợp cần thiết, chủ thể giám sát có thể quyết định gia hạn thời gian giám sát nhưng không quá 1/3 thời gian giám sát.

2. Tổ giám sát xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên được giám sát (sau đây gọi là đối tượng giám sát) báo cáo; lịch làm việc của tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ chức Hội nghị thành phần gồm: Tổ giám sát, đại diện chi ủy (nếu có), hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy), tổ trưởng tổ đảng nơi đảng viên đang sinh hoạt (nếu có) và đảng viên được giám sát để triển khai quyết định, kế hoạch giám sát; thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đối tượng giám sát chuẩn bị báo cáo kiểm điểm theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

2. Đối tượng giám sát báo cáo bằng văn bản và cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua Tổ giám sát).

3. Tổ giám sát nghiên cứu báo cáo, hồ sơ, tài liệu; trường hợp cần thiết làm việc với đối tượng giám sát và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm tra, xác minh những nội dung cần làm rõ.

Trong quá trình giám sát nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng giám sát, thành viên tổ hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì tổ

trường báo cáo chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét, quyết định. Những nội dung cần yêu cầu đối tượng giám sát giải trình, bổ sung, làm rõ (nếu có) thì trao đổi bằng văn bản.

- Tổ giám sát xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

4. Tổ giám sát báo cáo kết quả giám sát với chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy).

5. Tổ giám sát trao đổi với đối tượng giám sát về kết quả giám sát, kết quả thẩm tra, xác minh của tổ giám sát (nếu có).

6. Tổ giám sát tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả giám sát; xin ý kiến chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) trước khi báo cáo hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ giám sát báo cáo kết quả giám sát với chi bộ.

- Chi bộ xem xét, kết luận, trường hợp kết luận đối tượng giám sát có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

2. Tổ giám sát hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát, dự thảo thông báo kết luận, trình chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) ký, ban hành.

3. Đại diện chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) thông báo kết luận giám sát đến đối tượng giám sát và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Tổ giám sát họp rút kinh nghiệm; hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ theo quy định.

5. Phân công theo dõi, đôn đốc đối tượng giám sát thực hiện kết luận giám sát.

QUY TRÌNH

Chi bộ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên

(Kèm theo Quyết định số 801-QĐ/TU ngày 20/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập Tổ kiểm tra và xây dựng kế hoạch kiểm tra:

- Đồng chí chi ủy viên hoặc đảng viên (nơi không có chi ủy) phụ trách công tác kiểm tra, giám sát căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ cấp trên giao tham mưu quyết định thành lập Tổ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên; kế hoạch kiểm tra.

- Chi bộ họp, xem xét, quyết định thành lập Tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; bí thư chi bộ ký hoặc phân công phó bí thư chi bộ ký ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra. Tổ trưởng Tổ kiểm tra do chi bộ phân công; căn cứ tính chất, nội dung, quy mô kiểm tra để xác định số lượng thành viên cho phù hợp.

Kế hoạch kiểm tra xác định rõ về nội dung, mốc thời gian kiểm tra; thời gian làm việc, phương pháp tiến hành,... Trong đó: Thời gian kiểm tra không quá 20 ngày. Trường hợp cần thiết, chủ thể kiểm tra có thể quyết định gia hạn thời gian kiểm tra nhưng không quá 1/3 thời gian kiểm tra.

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên được kiểm tra (đối tượng kiểm tra) báo cáo; xây dựng lịch làm việc của Tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong Tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ chức Hội nghị thành phần gồm: Tổ kiểm tra, đại diện chi ủy (nếu có), hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy), tổ trưởng tổ đảng nơi đảng viên đang sinh hoạt (nếu có) và đảng viên bị tố cáo để Tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc với đối tượng kiểm tra. Yêu cầu đối tượng kiểm tra chuẩn bị báo cáo theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

2. Đối tượng kiểm tra báo cáo bằng văn bản và các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua Tổ kiểm tra).

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo, hồ sơ, văn bản, tài liệu; làm việc với các tổ chức, cá nhân để thu thập các văn bản, tài liệu, chứng cứ có liên quan; làm việc với đối tượng kiểm tra để yêu cầu giải trình bổ sung, làm rõ nội dung kiểm tra.

Trong quá trình kiểm tra nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, thành viên tổ hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì Tổ

trưởng báo cáo chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét, quyết định. Những nội dung yêu cầu giải trình, làm rõ thì trao đổi bằng văn bản với đối tượng kiểm tra.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

- Trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải kỷ luật và đối tượng kiểm tra tự giác kiểm điểm và nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì Tổ trưởng Tổ kiểm tra báo cáo chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) trước khi báo cáo chi bộ quyết định cho kết hợp thực hiện ngay quy trình thi hành kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra (thực hiện quy trình kép).

4. Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra với chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy).

Đại diện chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) và Tổ kiểm tra trao đổi với đối tượng kiểm tra về kết quả kiểm tra; đối tượng kiểm tra trình bày ý kiến giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có).

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đối tượng kiểm tra và đại diện các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan làm rõ thêm về nội dung thẩm tra, xác minh để có đủ căn cứ kết luận có vi phạm hay không.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra (nếu thuộc thẩm quyền chi bộ kết luận thì chi ủy chi bộ cho ý kiến chỉ đạo trước khi tổ kiểm tra trình chi bộ); trình bày ý kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan; các đề xuất, kiến nghị (nếu có).

- Chi bộ xem xét, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra; dự thảo thông báo kết luận, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (nếu có), trình bí thư chi bộ ký, ban hành.

3. Đại diện chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) thông báo kết luận kiểm tra và quyết định kỷ luật (nếu có) đến đối tượng kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ theo quy định.

5. Phân công theo dõi, giám sát đối tượng kiểm tra thực hiện kết luận kiểm tra.

QUY TRÌNH

Chi bộ giải quyết tố cáo đối với đảng viên

(Kèm theo Quyết định số 801-QĐ/TU ngày 20/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập Tổ giải quyết tố cáo và xây dựng kế hoạch giải quyết tố cáo:

- Chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) phân công đồng chí chi ủy viên hoặc đảng viên (nơi không có chi ủy) làm việc với người viết đơn tố cáo (sau đây gọi là người tố cáo) để nắm tình hình, xác định rõ danh tính, địa chỉ người tố cáo, đảng viên bị tố cáo (sau đây gọi là đối tượng bị tố cáo) và nội dung tố cáo (khi làm việc với người tố cáo phải lập biên bản buổi làm việc); tham mưu quyết định thành lập Tổ giải quyết tố cáo (sau đây gọi là Tổ kiểm tra); kế hoạch giải quyết tố cáo.

- Chi bộ họp xem xét, quyết định thành lập Tổ giải quyết tố cáo và kế hoạch giải quyết tố cáo; bí thư chi bộ ký hoặc phân công phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo. Tổ trưởng Tổ kiểm tra do chi bộ phân công; căn cứ tính chất, nội dung, quy mô kiểm tra để xác định số lượng thành viên cho phù hợp.

- Kế hoạch giải quyết tố cáo xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, đối tượng, thời gian làm việc, phương pháp tiến hành,...

2. Tổ kiểm tra nghiên cứu đơn tố cáo, căn cứ nội dung đơn và kết quả làm việc với người tố cáo để xây dựng đề cương yêu cầu đối tượng bị tố cáo báo cáo giải trình; xây dựng lịch làm việc và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong Tổ giải quyết tố cáo; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ chức Hội nghị thành phần gồm: Tổ giải quyết tố cáo, đại diện chi ủy (nếu có), hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy), tổ trưởng tổ đảng nơi đảng viên đang sinh hoạt (nếu có) và đảng viên bị tố cáo để Tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo, thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đảng viên bị tố cáo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm theo đề cương của Tổ kiểm tra và cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

2. Đảng viên bị tố cáo chuẩn bị báo cáo giải trình bằng văn bản và các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua tổ kiểm tra).

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo, hồ sơ, tài liệu và chứng cứ nhận được; làm việc với người tố cáo, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung tố cáo và đối tượng bị tố cáo.

Trong quá trình thẩm tra, xác minh, Tổ kiểm tra gặp và làm việc trực tiếp với người tố cáo (nếu cần) để xác định lại và làm rõ thêm về nội dung tố cáo; hướng dẫn người tố cáo thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình, giải trình, bổ sung, làm rõ thêm (nếu có); thực hiện các biện pháp bảo vệ người tố cáo theo quy định.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian kiểm tra, đối tượng kiểm tra, thành viên Tổ kiểm tra hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì Tổ trưởng báo cáo chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét, quyết định.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo.

Trong khi thực hiện quy trình giải quyết tố cáo nếu phát hiện đối tượng bị tố cáo có dấu hiệu vi phạm khác thì báo cáo chi bộ quyết định cho chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, đưa nội dung tố cáo vào báo cáo chung về kết quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và kết luận; lập hồ sơ kết thúc việc giải quyết tố cáo.

Trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải kỷ luật và đảng viên bị tố cáo tự giác kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì Tổ trưởng báo cáo chi bộ quyết định cho kết hợp thực hiện quy trình thi hành kỷ luật cùng với quy trình giải quyết tố cáo (thực hiện quy trình kép).

4. Tổ kiểm tra báo cáo dự thảo kết quả giải quyết tố cáo với chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy).

- Thành phần hội nghị: Chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy), Tổ kiểm tra, đảng viên bị tố cáo.

- Hội nghị nghe Tổ kiểm tra trình bày dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; đảng viên bị tố cáo trình bày ý kiến giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có); hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến vào dự thảo báo cáo, kết quả thẩm tra, xác minh của Tổ kiểm tra.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); trao đổi với đối tượng bị tố cáo về nội dung thẩm tra, xác minh để có đủ căn cứ kết luận có vi phạm hay không; hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo.

6. Tổ kiểm tra báo cáo chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) quyết định thời gian tổ chức hội nghị và thành phần tham dự hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận (chi bộ ghi biên bản hội nghị).

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên bị tố cáo và người tố cáo, các tổ chức, cá nhân có liên quan; các đề xuất, kiến nghị.

- Chi bộ xem xét, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; thông báo kết luận giải quyết tố cáo, quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đảng viên bị tố cáo (nếu có), trình bí thư chi bộ ký hoặc phân công phó bí thư chi bộ ký, ban hành.

3. Đại diện chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) thông báo kết luận giải quyết tố cáo và quyết định kỷ luật (nếu có) đến đảng viên bị tố cáo hoặc triển khai thực hiện quy trình thi hành kỷ luật (nếu có).

Tổ kiểm tra thông báo kết quả giải quyết tố cáo tới người tố cáo được biết theo quy định tại điểm 2.4, mục 2, phần IV Hướng dẫn số 02-HD/TW ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư về thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; kiến nghị, đề xuất với chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) (nếu có); hoàn thiện hồ sơ, bàn giao hồ sơ cho chi bộ lưu trữ theo quy định.

5. Phân công theo dõi, đôn đốc, giám sát đảng viên bị tố cáo thực hiện kết luận giải quyết tố cáo hoặc quyết định thi hành kỷ luật (nếu có).

QUY TRÌNH

Chi bộ thi hành kỷ luật đảng viên

(Kèm theo Quyết định số 801-QĐ/TU ngày 20/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập tổ kiểm tra và xây dựng kế hoạch thi hành kỷ luật:

- Căn cứ kết luận kiểm tra của tổ chức đảng có thẩm quyền, chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) phân công chi ủy viên hoặc đảng viên tham mưu quyết định thành lập tổ kiểm tra thi hành kỷ luật (sau đây gọi là Tổ kiểm tra nếu thành lập tổ mới); kế hoạch thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm (sau đây gọi là đối tượng vi phạm).

- Tổ chức họp chi bộ xem xét, quyết định thành lập tổ kiểm tra thi hành kỷ luật và kế hoạch kiểm tra thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm; bí thư chi bộ ký hoặc phân công phó bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra thi hành kỷ luật. Tổ trưởng Tổ kiểm tra là do chi bộ phân công; căn cứ tính chất, nội dung, quy mô kiểm tra để xác định số lượng thành viên cho phù hợp.

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương báo cáo yêu cầu đảng viên vi phạm kiểm điểm; xây dựng lịch làm việc và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong Tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ chức Hội nghị thành phần gồm: Tổ kiểm tra, đại diện chi ủy (nếu có), hoặc bí thư, phó bí thư (nơi không có chi ủy), tổ trưởng tổ đảng nơi đảng viên đang sinh hoạt (nếu có) và đảng viên vi phạm để Tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch thi hành kỷ luật; thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đảng viên vi phạm chuẩn bị báo cáo kiểm điểm theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

2. Đảng viên vi phạm chuẩn bị kiểm điểm bằng văn bản và hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua Tổ kiểm tra).

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra nghiên cứu bản kiểm điểm, hồ sơ, tài liệu; làm việc với đảng viên vi phạm và các tổ chức, cá nhân có liên quan; thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ.

- Nếu phát hiện có nội dung vi phạm mới hoặc cần điều chỉnh, bổ sung về nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, thành viên tổ hoặc cần giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì tổ trưởng báo cáo chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét, quyết định.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật, báo cáo chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) quyết định thời gian tổ chức hội nghị và thành phần tham dự hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận (chi bộ ghi biên bản hội nghị):

- Trước khi họp chi bộ thi hành kỷ luật, đại diện chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) và Tổ kiểm tra gặp đảng viên vi phạm để nghe trình bày ý kiến và báo cáo (kèm theo bản kiểm điểm của đảng viên vi phạm). Tổ kiểm tra báo cáo đầy đủ ý kiến của đảng viên vi phạm trước hội nghị chi bộ.

- Tại hội nghị, Tổ kiểm tra báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; đảng viên vi phạm trực tiếp trình bày ý kiến hoặc có văn bản báo cáo với chi bộ.

- Chi bộ xem xét, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm.

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh quyết định kỷ luật hoặc xây dựng báo cáo, tờ trình đề nghị tổ chức đảng có thẩm quyền thi hành kỷ luật, trình bí thư hoặc phó bí thư chi bộ ký, ban hành. Giao quyết định thi hành kỷ luật cho đảng viên bị kỷ luật (lập biên bản) và gửi đảng ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cấp trên theo quy định.

Trường hợp đảng viên vi phạm là thành viên trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị- xã hội thì chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) thông báo đến các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thi hành kỷ luật về hành chính, đoàn thể kịp thời, đồng bộ với kỷ luật đảng.

3. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; kiến nghị, đề xuất với chi bộ (nếu có); hoàn thiện hồ sơ, bàn giao cho chi bộ lưu trữ theo quy định.

4. Phân công theo dõi, đôn đốc, giám sát đảng viên vi phạm chấp hành quyết định thi hành kỷ luật.
